

BÁO CÁO

Tình hình công tác năm 2024 và xây dựng kế hoạch năm 2025

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP NGÀY 05/01/2024 CỦA CHÍNH PHỦ

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Công Thương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Công Thương tập trung triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chương trình hành động về thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp năm 2024, Kế hoạch chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết số 01/NQ-CP và 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024; Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 05/12/2023 của Tỉnh ủy; Nghị quyết số 313/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh khóa XII; Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 16/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; kịch bản tăng trưởng và chương trình công tác năm 2024 ngành Công Thương.

Từ đầu năm đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Công Thương thực hiện 40 nhiệm vụ, trong đó có 38 nhiệm vụ đã hoàn thành, đảm bảo chất lượng về nội dung và thời gian quy định; 02 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện, trong thời gian quy định.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG NGHIỆP, THƯƠNG MẠI NĂM 2024

1. Công nghiệp

a. Chỉ số sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp ước thực hiện năm 2024 giảm 3,19% so với cùng kỳ. Trong đó: công nghiệp khai khoáng giảm 9,19%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 2,07%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí giảm 5,99%; cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 2,35%.

(Nguồn số liệu từ Cục Thống kê tỉnh Gia Lai)

b. Tình hình sản xuất công nghiệp một số sản phẩm chủ yếu

- Sản lượng sản xuất một số sản phẩm công nghiệp tăng so với cùng kỳ: *Chế biến đường tinh chế* ước đạt 329.490 tấn, tăng 4,28%¹; *chè các loại* ước đạt 2.142 tấn, tăng 8,73%; *chế biến tinh bột sắn* ước đạt 198.712 tấn, tăng 12,86%;

¹ Nhà máy đường Ayun Pa vào hoạt động ngày 25/11/2024 và nhà máy đường An Khê đi vào hoạt động ngày 04/12/2024. Hiện nay, Công ty cổ phần đường Quảng Ngãi đã nhập 20.000 tấn đường thô về nhà máy để phục vụ hoạt động sản xuất ổn định cho nhà máy đường RE.

sản phẩm MDF ước đạt 34.330 m³, tăng gấp 2,07 lần²; đá Granít ước đạt 1.460.526 m², tăng 1,94%; phân vi sinh ước đạt 38.439 tấn, tăng 5,17%; chế biến sữa ước đạt 41.333.000 lít, tăng 16,8%³.

- Sản lượng sản xuất một số sản phẩm công nghiệp có giá trị giảm so với cùng kỳ: Sản lượng điện sản xuất trên địa bàn ước đạt 10.001,3 triệu kWh, giảm 6,4%. Nguyên nhân giảm do tình hình thời tiết bất lợi, lượng nước về các nhà máy thủy điện đạt thấp và sự điều tiết của Cục điều tiết điện lực nên sản lượng sản xuất của các nhà máy thủy điện lớn trên địa bàn đều giảm so với cùng kỳ; sản phẩm nước ép trái cây năm 2024 ước đạt 18.129 tấn, giảm 14,51%.

2. Thương mại - Xuất nhập khẩu

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 60.083,044 tỷ đồng, tăng 10,52% so với cùng kỳ. Trong đó, tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 44.817,451 tỷ đồng, tăng 8,76% so với cùng kỳ; dịch vụ ước đạt 15.265,593 tỷ đồng, tăng 16,3% so với cùng kỳ.

(Nguồn: Cục Thống kê tỉnh Gia Lai).

- Kim ngạch xuất khẩu của tỉnh năm 2024 ước đạt 820 triệu USD⁴, đạt 109,33% kế hoạch, tăng 20,59% cùng kỳ.

- Kim ngạch nhập khẩu năm 2024 ước đạt 142 triệu USD⁵ đạt 123,48 % kế hoạch, tăng 0,71% so cùng kỳ.

- Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu qua biên giới năm 2024 ước đạt 190 triệu USD, tăng 31% so với cùng kỳ. Trong đó: xuất khẩu ước đạt 60 triệu USD, giảm 9% so với cùng kỳ⁶; nhập khẩu ước đạt 130 triệu USD, tăng 67% so với cùng kỳ⁷.

III. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC:

1. Tham mưu xây dựng, triển khai các quy hoạch, kế hoạch, phương án phát triển ngành Công Thương

- Về quy hoạch: Phối hợp hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch tỉnh) và Kế hoạch triển khai thực

² Do thị trường tiêu thụ trong năm 2023 gặp nhiều khó khăn sản phẩm MDF đạt thấp so với kế hoạch. Sau khi ổn định lại sản xuất trong năm 2024, nhà máy MDF đã hoạt động ổn định trở lại đã góp phần tăng so với cùng kỳ.

³ Thị trường tiêu thụ ổn định, Nhà máy sữa tươi 100% - Công ty cổ phần Dinh dưỡng Nutifood Tây Nguyên phát huy công suất.

⁴ Ước thực hiện các mặt hàng chủ yếu như sau (tăng/giảm so cùng kỳ): Cà phê đạt 210.000 tấn/640 triệu USD, tăng 30,61% về giá trị; mùn cao su đạt 830 tấn/1,25 triệu USD; sản phẩm gỗ đạt 2,25 triệu USD tăng hơn 2 lần về giá trị; mặt hàng khác đạt 176,6 triệu USD.

⁵ Ước thực hiện các mặt hàng chủ yếu như sau (tăng/giảm so cùng kỳ): Sản lát 54.200 tấn/7,68 triệu USD; hạt điều 39.000 tấn/45 triệu USD, cao su tự nhiên 4.360 tấn/5,72 triệu USD và một số mặt hàng khác 83,5 triệu USD (vật tư, phân bón, đường, chuối, xoài, dưa, ngô hạt, đậu tương...).

⁶ Nguyên nhân do giảm kim ngạch xuất khẩu vật tư nông nghiệp xuất khẩu sang Campuchia. Một số mặt hàng chủ yếu: Hàng bách hóa 2,5 triệu USD; năng lượng điện 2 triệu USD, vật tư các loại 24 triệu USD và một số hàng hóa khác 31,5 triệu USD.

⁷ Nguyên nhân tăng kim ngạch nhập khẩu là do các dự án trồng điều Campuchia tăng diện tích, sản lượng dồi dào, doanh nghiệp nhập khẩu điều có đầu ra ổn định. Mặt hàng chủ yếu: Hạt điều thô 71.800 tấn/86 triệu USD; sản lát 53.650 tấn/7,6 triệu USD, cao su thiên nhiên 7.100 tấn/11 triệu USD và một số hàng hóa khác 25,4 triệu USD.

hiện Quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh*) đối với các lĩnh vực thuộc ngành Công Thương⁸. Tiếp tục triển khai Quyết định phê duyệt Quy hoạch vùng Tây Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo phạm vi quản lý của ngành.

- **Về kế hoạch:** Ban hành 20 kế hoạch triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch của Bộ Công Thương, Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh. Tập trung xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và giai đoạn 2026 - 2030. Tham dự các hội nghị, hội thảo ngành về triển khai, phổ biến các cơ chế, chính sách mới do Bộ Công Thương tổ chức⁹. Tổ chức làm việc với Đoàn công tác của Bộ Công Thương, đi khảo sát thực tế, bàn giải pháp phát triển vùng nguyên liệu thuốc lá trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước trên lĩnh vực Công Thương

- Lĩnh vực công nghiệp: Thực hiện các giải pháp duy trì ổn định mức tăng trưởng, phát huy hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh của tỉnh để phát triển công nghiệp chế biến; công nghiệp năng lượng tái tạo, công tác khuyến công¹⁰. Thực hiện tốt chủ trương thu hút xã hội hóa đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp¹¹, đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp đã được chấp thuận chủ trương đầu tư¹². Tham mưu xây dựng Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Kế hoạch thực hiện Phương án phát triển cụm công nghiệp tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tích hợp vào Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh.

- Lĩnh vực năng lượng: Tham mưu triển khai Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết

⁸ Phối hợp các sở, ngành, địa phương liên quan rà soát hồ sơ quy hoạch tỉnh và Kế hoạch triển khai thực hiện quy hoạch tỉnh. Đến nay, hồ sơ Quy hoạch tỉnh đã được công bố, công khai đến các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện, cung cấp thông tin; Ủy ban nhân dân tỉnh đã thực hiện xong việc lấy ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, dự kiến trong tháng 11/2024 sẽ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện quy hoạch tỉnh.

⁹ Hội nghị triển khai Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII và Kế hoạch thực hiện các Quy hoạch ngành quốc gia về năng lượng và khoáng sản do Bộ Công Thương tổ chức; Hội nghị phổ biến cơ chế chính sách quản lý, phát triển cụm công nghiệp; Hội thảo lấy ý kiến góp ý Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về Khuyến công; Hội nghị tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án năng lượng tái tạo; Hội thảo lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định của Chính phủ về khuyến công; Hội nghị phổ biến cơ chế chính sách quản lý, phát triển cụm công nghiệp...

¹⁰ Thực hiện 11 đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến, chuyển giao công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp cho 8 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh với kinh phí hỗ trợ 1.890 triệu đồng. Tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh, với kinh phí hỗ trợ 72 triệu đồng (có 35 sản phẩm đạt cấp tỉnh và 15 sản phẩm tham gia khu vực). “Hỗ trợ đầu tư phòng trưng bày giới thiệu các sản phẩm công nghiệp nông thôn gắn với du lịch”, với kinh phí hỗ trợ 90 triệu đồng.

¹¹ Cụm công nghiệp số 02 huyện Đak Đoa, Cụm công nghiệp số 01 huyện Đak Pơ, mở rộng Cụm công nghiệp Ia Grai huyện Ia Grai, mở rộng Cụm công nghiệp Mang Yang.

¹² Đến nay, đã thành lập 14 cụm công nghiệp, với diện tích 541,53 ha. Các cụm công nghiệp đã thu hút 73 dự án đầu tư và đăng ký đầu tư với diện tích 125,49 ha, tổng vốn đầu tư đăng ký 2.852,25 tỷ đồng. Tính đến nay, có 61 dự án đã được cấp quyết định chủ trương đầu tư, đang triển khai đầu tư và đi vào hoạt động với diện tích 94,47 ha, vốn đầu tư 2.332,69 tỷ đồng, các dự án đi vào hoạt động có doanh thu hàng năm đạt 1.295,28 tỷ đồng, thu hút 1.081 lao động.

định số 262/QĐ-TTg ngày 01/4/2024¹³. Tiếp tục chỉ đạo công tác kiểm tra hồ sơ, nghiệm thu đưa vào vận hành thương mại các dự án năng lượng tái tạo (*Năm 2024 đã đóng điện thêm 52,8 MW điện gió, nâng tổng công suất dự án điện gió vận hành trên địa bàn tỉnh lên 808,4 MW và 02 tổ máy của Dự án thủy điện Ia Ly mở rộng, với tổng công suất 360MW*); bảo đảm cung ứng điện đầy đủ, đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất kinh doanh và tiêu dùng của Nhân dân; đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định và tiết kiệm trên địa bàn tỉnh; triển khai công tác sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, ước sản lượng điện tiết kiệm trong năm 2024 so với năm 2023 của toàn tỉnh là 44,51 triệu kWh, tương ứng tiết kiệm 102,96 tỷ đồng.

- Lĩnh vực kỹ thuật an toàn và môi trường: Tham mưu ban hành Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về phòng chống thiên tai, bảo đảm an toàn hồ đập, hoàn thành kiểm tra, đánh giá an toàn đập, hồ chứa thủy điện đối với chủ đập, hồ chứa thủy điện, kiểm tra công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Lĩnh vực thị trường trong nước và xuất khẩu: Cụ thể hóa 18 kế hoạch, chương trình, đề án mang tính nền tảng, kiến tạo cho phát triển thương mại, xuất nhập khẩu, hội nhập kinh tế quốc tế năm 2024. Do vậy, hàng hóa lưu thông đảm bảo cung cầu, bình ổn thị trường; hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài nước có bước phát triển mới được cộng đồng các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia tích cực. Tổ chức Hội nghị kết nối giao thương giữa nhà cung cấp với các doanh nghiệp xuất khẩu và tổ chức xúc tiến thương mại năm 2024 tại Gia Lai; Lễ ra mắt tuyến phố thanh toán không tiền mặt và phiên livestream bán hàng nông sản Gia Lai¹⁴.

- Lĩnh vực thương mại điện tử: Phối hợp chặt chẽ với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương), Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam (VECOM) tổ chức các Hội nghị tập huấn cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh các giải pháp ứng dụng thương mại điện tử, hỗ trợ thực hiện nhiều giải pháp phát triển; Hội nghị thúc đẩy liên kết vùng trong phát triển thương mại điện tử tại tỉnh Gia lai và khu vực Tây Nguyên¹⁵.

- Lĩnh vực logistics: Triển khai đề tài khoa học về đánh giá các điều kiện và đề xuất giải pháp phát triển hệ thống logistics trên địa bàn tỉnh Gia Lai kết

¹³ Theo Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII phê duyệt kèm theo Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 01/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ, tính cả các dự án được quy hoạch và chuyển tiếp thực hiện, tính được được phân bổ công suất tăng thêm trong giai đoạn 2021 - 2030 là 1.735 MW (gồm: thủy điện Ia Ly mở rộng: 360 MW; thủy điện nhỏ: 71 MW; điện gió: 1.281 MW; điện rác: 15,0 MW; điện mặt trời mái nhà: 8,0 MW; riêng điện mặt trời nổi lưới hiện đang được kiến nghị xem xét bổ sung).

¹⁴ Lễ ra mắt tuyến phố thanh toán không tiền mặt và phiên livestream bán hàng nông sản Gia Lai thu hút đông đảo các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã tham gia với hơn 800 đơn hàng bán ra, 149 nghìn lượt xem trong 4 giờ.

¹⁵ Hội nghị liên kết vùng trong thương mại điện tử tỉnh Gia lai và các tỉnh Tây Nguyên và Chương trình kết nối giao thương giữa nhà cung cấp khu vực Tây Nguyên với các doanh nghiệp xuất khẩu, đơn vị phân phối và tổ chức xúc tiến thương mại năm 2024 tại Gia Lai, với hơn 200 đại biểu là lãnh đạo đại diện các Cục thuộc Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh, 20 Sở Công Thương các tỉnh, các diễn giả đến từ các sàn thương mại điện tử lớn (Alibaba, Tiktok..), hơn 100 doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trong và ngoài tỉnh, các cơ quan thông tấn, báo chí trung ương, địa phương đến tham dự sự kiện và đưa tin.

nối liên vùng¹⁶. Đây là cơ sở cũng như điều kiện để Gia Lai cùng các tỉnh khác trong vùng kết nối đẩy mạnh hợp tác phát triển và phát huy các lợi thế vốn có của mình nhằm tăng năng lực sản xuất và nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Công tác thanh tra: Đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra, giám sát việc chấp hành pháp luật trong các lĩnh vực hoạt động của ngành như: Hoạt động điện lực (phân phối bán buôn, bán lẻ điện, truyền tải điện và phát điện); sản xuất và kinh doanh thuốc lá; vật liệu nổ công nghiệp; chiết nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai; kinh doanh xăng dầu; khai thác và chế biến khoáng sản. Qua công tác thanh tra, đã kịp thời phát hiện, nhắc nhở, chấn chỉnh, hướng dẫn các đơn vị được thanh tra khắc phục tồn tại, đồng thời giúp cho các đơn vị được thanh tra hiểu rõ hơn về các quy định của pháp luật trong lĩnh vực hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhằm chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính: Lãnh đạo, chỉ đạo công chức, viên chức nâng cao đạo đức công vụ, thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính. Thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính đảm bảo chất lượng, không để xảy ra tình trạng hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết trễ hạn. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, đẩy mạnh công tác tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến. Từ đầu năm đến nay, Sở đã tiếp nhận và giải quyết 32.187 hồ sơ thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến, đạt tỷ lệ hơn 99%, góp phần tiết kiệm chi phí và thời gian đi lại cho các tổ chức tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh.

- Công tác thi đua: Tổ chức hưởng ứng các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các tổ chức chính trị phát động¹⁷. Tổ chức thành công hội thao Khối thi đua các sở, ngành kinh tế năm 2024, đạt giải ba toàn đoàn; tham gia Hội tham Cùm thi đua số VIII - Sở Công Thương các tỉnh khu vực Tây Nguyên năm 2024, đạt giải nhì toàn đoàn. Đồng thời, hoàn thành kiểm điểm, nhận xét, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân lãnh đạo năm 2024; tổ chức thành công đại hội các chi bộ thuộc đảng bộ Sở Công Thương nhiệm kỳ 2025 - 2027 đảm bảo yêu cầu, tiến độ.

- Công tác phụ trách địa bàn huyện Krông Pa: Tổ chức làm việc với Ủy ban nhân dân huyện Krông Pa về tình hình phát triển ngành Công Thương trên địa bàn huyện, phối hợp với các sở, ngành giải quyết các kiến nghị của Ban Thường vụ Huyện ủy Krông Pa. Thường xuyên theo dõi tình hình phát triển lĩnh

¹⁶ Tổ chức hội nghị nâng cao nhận thức, về dịch vụ logistics và phát triển hành lang kinh tế, liên kết vùng, Hội nghị kết nối Logistics nhằm thúc đẩy lưu thông hàng hóa, hỗ trợ sản xuất và kinh doanh đối với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

¹⁷ Như: “Đoàn kết, sáng tạo, đổi mới, kỷ cương và phát triển bền vững”; “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; “Đền ơn đáp nghĩa”; “Phong trào tiết kiệm, nói không với tham nhũng”; tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Cả nước chung tay xây dựng nông thôn mới”; phong trào “Chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”. Phát động thực hiện tốt phong trào thi đua của ngành như “Thi đua hỗ trợ xúc tiến thương mại”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Ngành Công Thương chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”.

vực Công Thương trên địa bàn huyện để nắm bắt và phối hợp giải quyết. Tổ chức Lễ kết nghĩa với Buôn Ma Giai, xã Đất Bằng, huyện Krông Pa. Phát động công chức, viên chức, người lao động và các doanh nghiệp ngành Công Thương¹⁸ tham gia hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà ở cho 05 hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn của Buôn Ma Giai, xã Đất Bằng, huyện Krông Pa, với tổng số tiền trên 330 triệu đồng.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2024 là năm tăng tốc, bứt phá, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong thực hiện Nghị quyết 05 năm của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Công Thương.

Mặc dù nền kinh tế trong nước tiếp tục có nhiều thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, sức ép lạm phát còn lớn, sản xuất kinh doanh dự báo còn khó khăn, ảnh hưởng của hậu đại dịch Covid-19, biến đổi khí hậu...; tác động trực tiếp đến sự phát triển kinh tế - xã hội cũng như sự tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Trên cơ sở dự báo tình hình kinh tế năm 2024, bám sát nghị quyết, chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, hướng dẫn của Bộ Công Thương, được sự đồng thuận của toàn thể các doanh nghiệp và Nhân dân, ngay từ đầu năm 2024, Sở Công Thương đã tập trung lãnh đạo đoàn kết, thống nhất tổ chức triển khai đồng bộ nhóm các nhiệm vụ trọng tâm, những giải pháp quan trọng để phát triển ngành công nghiệp, thương mại, xuất nhập khẩu đảm bảo linh hoạt và đáp ứng trong tình hình mới.

1. Kết quả đạt được

Các chỉ tiêu về thương mại, xuất nhập khẩu năm 2024 đều tăng so với năm 2023¹⁹; thị trường hàng hóa ổn định, đáp ứng nhu cầu sản xuất tiêu dùng của doanh nghiệp và người dân; ngành xuất khẩu năm 2024 là điểm sáng, với nhiều yếu tố thuận lợi như giá các mặt hàng nông sản chủ lực tăng cao (cà phê), thị trường được mở rộng, kim ngạch xuất khẩu của tỉnh đã “về đích” sớm.

Đã xây dựng và triển khai thực hiện các quy hoạch, phương án, chương trình phát triển công nghiệp, thương mại tỉnh Gia Lai có tính kiến tạo và mang tính đột phá như:

- Thực hiện các giải pháp duy trì ổn định mức tăng trưởng, phát huy hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh của tỉnh để phát triển công nghiệp chế biến, năng lượng tái tạo.
- Thực hiện tốt chủ trương thu hút xã hội hóa đầu tư xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp, đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng các Cụm công nghiệp đã được chấp thuận chủ trương đầu tư.

¹⁸ Công ty kinh doanh hàng xuất khẩu Quang Đức; Chi nhánh Công ty Cổ phần xăng dầu khí PV Oil miền Trung Gia Lai; Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Phúc Gia Lai; Công ty TNHH MTV Xăng dầu Bắc Tây Nguyên.

¹⁹ Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 60.083,044 tỷ đồng, tăng 10,52% so với cùng kỳ. Kim ngạch xuất khẩu của tỉnh năm 2024 ước đạt 820 triệu USD, đạt 109,33% kế hoạch, tăng 120,59% cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu năm 2024 ước đạt 142 triệu USD, đạt 123,48% kế hoạch, tăng 0,71% so với cùng kỳ.

- Tiếp tục chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, tiếp tục đưa vào vận hành thương mại các dự án năng lượng tái tạo (đã đóng điện 245 MW điện gió thuộc đối tượng chuyển tiếp và dự án thủy điện Ia Ly mở rộng 360 MW).

- Hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực, ngành nghề có lợi thế của địa phương; hoạt động hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến giúp cơ sở công nghiệp nông thôn mạnh dạn đầu tư sản xuất, nâng cao năng lực quản lý, mở rộng sản xuất kinh doanh, nhất là sản phẩm tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu các cấp nhằm gia tăng sức cạnh tranh trên thị trường, từng bước tham gia hội nhập kinh tế quốc tế.

- Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch bảo đảm cân đối cung cầu, bình ổn thị trường; tạo điều kiện thuận lợi trong lưu thông và tăng cường hỗ trợ tiêu thụ hàng hóa; tăng cường tìm kiếm thị trường, xây dựng thương hiệu để đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu.

- Triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại truyền thống và hiện đại, trong đó thương mại điện tử là một điểm bứt phá, trở thành kênh phân phối quan trọng, góp phần phát triển chuỗi cung ứng và lưu thông hàng hóa, tạo động lực phát triển nền kinh tế của tỉnh; thông qua việc tổ chức các hội nghị tập huấn, các phiên livestreams đã hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã nâng cao nhận thức, năng lực ứng dụng và giải pháp kinh doanh mới trên các sàn thương mại điện tử; các sản phẩm nông sản địa phương rất đặc sắc, đa dạng, độc đáo, mang lại doanh thu ấn tượng trong vài giờ livestreams. Có thể nhận thấy, Gia Lai nói riêng, Tây Nguyên nói chung đang dần trở thành vùng đất đầy tiềm năng, mỏ tài nguyên thực sự về hoạt động Thương mại điện tử trong tương lai. Điều này thể hiện sự quan tâm, hiệu quả sự nỗ lực của chính quyền tỉnh trong lộ trình chuyển đổi số.

2. Tồn tại, hạn chế

Tuy đạt được nhiều kết quả quan trọng khá toàn diện có chiều sâu tuy nhiên tình hình sản xuất công nghiệp và hoạt động thương mại còn tiềm ẩn nhiều khó khăn, thách thức: ¹Sản xuất công nghiệp phục hồi chậm, chưa toàn diện; công nghiệp chủ yếu là năng lượng, công nghiệp chế biến gặp nhiều khó khăn, nhiều vấn đề đặt ra cần phải nghiên cứu, xem xét, đề xuất mới phát triển bền vững. ²Thị trường thương mại trong nước, thương mại biên giới, thương mại vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn, hạ tầng thiếu đồng bộ nên mức tăng trưởng thấp. ³Tận dụng chưa hiệu quả xu thế hội nhập, cạnh tranh thương mại trong đề ra các giải pháp thu hút đầu tư nên ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư và thương mại.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân khách quan: ¹Ngành công nghiệp chế biến quy mô nhỏ, công nghệ lạc hậu, trình độ ứng dụng khoa học công nghệ hạn chế, chưa mang tính đột phá, chưa phát huy tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh; một số sản phẩm có tỷ lệ chế biến sâu còn thấp, chưa tận dụng được hết nguồn nguyên liệu nông sản trên địa bàn để sản xuất, chế biến. ²Công tác quy hoạch và đầu tư phát triển các dự án năng lượng tái tạo chịu sự điều chỉnh của rất nhiều văn bản pháp luật thuộc các ngành khác nhau nên trong quá trình thực hiện chưa đồng bộ

giữa các cấp, các ngành và đến nay danh mục các dự án nguồn điện trên địa bàn tỉnh Gia Lai chưa được ban hành bổ sung, cập nhật Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII. ³Hạ tầng thương mại và các dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh có quy mô tương đối nhỏ lẻ, loại hình dịch vụ đơn giản, chưa có tính liên kết cao, chưa mang lại giá trị gia tăng lớn.

- Nguyên nhân chủ quan: ¹Từ kết quả việc điều hành, sự phối hợp trong tổ chức thực hiện giữa các phòng, đơn vị với nhau còn hạn chế. ²Việc đôn đốc kiểm tra, giám sát của cán bộ quản lý cấp trên với cấp dưới trực tiếp chưa sâu sát, kịp thời. ¹Năng lực công chức, viên chức, tính tiên phong gương mẫu của một vài lãnh đạo cấp phòng chưa cao.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM 2025

1. Dự báo tăng trưởng kinh tế của tỉnh năm 2025

Năm 2025 là năm cuối hoàn thành mục tiêu mục tiêu các kế hoạch 5 năm 2021 - 2025, góp phần triển khai tốt các mục tiêu, nhiệm vụ quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2050.

Dự báo tình hình kinh tế - xã hội cả nước năm 2025 tiếp tục chịu ảnh hưởng lớn của kinh tế, chính trị thế giới, tiềm ẩn nhiều rủi ro, thách thức; kinh tế trong nước vẫn gặp khó khăn, thách thức, khả năng cạnh tranh, sức chống chịu của nền kinh tế còn hạn chế. Kinh tế của tỉnh dự báo nhiều chuyển biến tích cực thông qua việc triển khai quyết liệt quy hoạch tỉnh, kế hoạch triển khai thực hiện quy hoạch tỉnh, quy hoạch vùng Tây Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch tái cơ cấu ngành Công thương,... Các dự án điện gió, thủy điện mới được đưa vào vận hành và phát huy hiệu quả. Nhu cầu mua sắm, tiêu dùng của người dân tăng cao; doanh thu từ hoạt động bán lẻ và ngành dịch vụ, kim ngạch xuất khẩu duy trì ở mức tăng trưởng. Hoạt động xúc tiến thương mại tiếp tục được đẩy mạnh và phát triển.

Bên cạnh đó còn có nhiều khó khăn, thách thức lớn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh như tình hình thời tiết diễn biến thất thường, thiên tai, nguy cơ dịch bệnh, giá cả thị trường không ổn định...gây khó khăn đến hoạt động kinh tế của tỉnh.

Từ những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, dự báo tình hình kinh tế trong thời gian tới có những thuận lợi, thời cơ, khó khăn, thách thức đan xen tác động nhiều mặt đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Kế hoạch các chỉ tiêu ngành Công Thương năm 2025

Phân đầu năm 2025 đạt được các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế lĩnh vực công nghiệp, thương mại, xuất khẩu như sau:

- Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 4,8%²⁰.

²⁰ Trong đó, công nghiệp khai khoáng tăng 8,2%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4,3%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 6,2%; cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 2,5% so với cùng kỳ (Nguồn: Cục Thống kê tỉnh Gia Lai). Sản phẩm công nghiệp chủ yếu năm 2025 so với cùng kỳ: Sản lượng điện sản xuất đạt 12.890 triệu

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 66.500 tỷ đồng.
- Kim ngạch xuất khẩu đạt 850 triệu USD.
- Kim ngạch nhập khẩu đạt 120 triệu USD.

3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

- **Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:** ¹Bám sát các nghị quyết, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, hướng dẫn của Bộ Công Thương tập trung xây dựng các kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ, gắn với từng giải pháp cụ thể đối với các lĩnh vực của ngành, để phấn đấu hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ngành Công Thương năm 2025. ²Nêu cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành những nhiệm vụ mới khó, nhạy cảm, phải có bản lĩnh với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt có trọng tâm, trọng điểm, việc nào dứt việc đó; đề ra các giải pháp có hiệu quả triển khai nhiệm vụ ngành, phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả, sản phẩm đi đôi với kiểm tra, giám sát, đánh giá, xử lý kịp thời các vướng mắc, chần chừ những hạn chế. ³Tăng cường công tác phối hợp, phát huy vai trò tập thể; tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng thông tin, báo cáo; phát huy chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; thực hiện tốt nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, xử lý các kiến nghị, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trên lĩnh vực Công Thương. ⁴Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, truyền thông để truyền cảm hứng, tạo động lực, khí thế mới, niềm tin và sự đồng thuận xã hội.

- **Về công nghiệp:** ¹Tiếp tục nghiên cứu, nắm bắt thông tin tham mưu triển khai Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành cập nhật bổ sung; tham mưu chủ trương thành lập Ban Chỉ đạo phát triển điện lực tỉnh Gia Lai; phấn đấu đóng điện, đưa vào vận hành thương mại 384 MW điện gió và 21 MWp điện mặt trời đã xây dựng hoàn thành. ²Tham mưu xây dựng phương án phát triển trạm sạc điện trên địa bàn tỉnh. ³Xây dựng Kế hoạch thực hiện Phương án phát triển cụm công nghiệp tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo khả thi, đúng tiến độ. Phối hợp với các sở, ngành hướng dẫn, hỗ trợ, tạo điều kiện các địa phương trong việc thành lập, mở rộng, thu hút đầu tư phát triển cụm công nghiệp, công nghiệp chế biến. Tập trung kêu gọi đầu tư vào ngành công nghiệp chế biến các sản phẩm sâu nông sản chủ lực của tỉnh như: cao su, cà phê, tiêu,... Triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo vùng nguyên liệu để hoạt động ổn định và phát huy công suất của các nhà máy chế biến. ⁴Thực hiện công tác khuyến công, khuyến nông và chuyển giao khoa học công nghệ cho người dân. Khuyến khích các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất đầu tư đổi mới công nghệ, mở rộng qui mô sản xuất, nhằm nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm. ⁵Tăng cường công tác quản lý nhà nước,

kWh, tăng 8,25%; chế biến đường tinh chế đạt 350.000 tấn, tăng 1,3%; sản phẩm nước ép trái cây đạt 40.000 tấn, tăng 82,57%; chế biến tinh bột sắn đạt 245.000 tấn, tăng 8,3%; sản phẩm MDF đạt 45.000 m³, tăng 23,8%; phân vi sinh đạt 40.000 tấn, tăng 4,1%; chế biến sữa đạt 37.000.000 lít, tăng 3,3%; Chế các loại đạt 2.200 tấn, tăng 2,7%.

tập trung xử lý tồn tại, tháo gỡ các điểm nghẽn trong quản lý phát triển cụm công nghiệp, các dự án năng tái tạo.

- **Về thương mại:** ¹Triển khai thực hiện quản lý công tác xúc tiến thương mại, hoạt động khuyến mại, hội chợ triển lãm, hoạt động xuất nhập khẩu, tiếp tục kích hoạt hỗ trợ phương thức kinh doanh năng động thông qua các sàn thương mại điện tử lớn. ²Tham mưu triển khai Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ. ³Phát triển logistics đảm bảo đồng bộ về cơ sở hạ tầng, cơ cấu sản xuất phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh kêu gọi, xúc tiến đầu tư các dự án hạ tầng dịch vụ logistics theo quy hoạch. Đẩy mạnh thực hiện các chương trình, hoạt động nâng cao nhận thức, hiểu biết về dịch vụ logistics. ⁴Nghiên cứu rà soát, báo cáo và định hướng xem xét lộ trình và giải pháp để thực hiện giảm các cửa hàng xăng dầu quy mô nhỏ lẻ, không hiệu quả, không phù hợp với quy hoạch; kế hoạch đầu tư mới các cửa hàng xăng dầu đối với các khu đô thị và các tuyến đường mới đầu tư đảm bảo sát với tình hình thực tế, điều kiện của địa phương. ⁵Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa xây dựng thương hiệu, tìm kiếm và mở rộng thị trường xuất khẩu, cập nhật nội dung hiệp định thương mại tự do CPTPP và EVFTA, RCEP...; phổ biến về cam kết của Việt Nam trong các FTA đã ký kết: thuế quan, xuất xứ hàng hóa, phòng vệ thương mại.

- **Về cải cách thủ tục hành chính:** ¹Tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở, chú trọng công tác giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công toàn trình và dịch vụ công một phần. ²Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh các dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. ³Tập trung triển khai thực hiện các giải pháp góp phần cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương (DDCI) năm 2025 và những năm tiếp theo của Sở Công Thương. ⁴Nghiên cứu, triển khai các giải pháp tăng cường chuyển đổi số, đảm bảo an toàn, an ninh mạng theo hướng dẫn của các cơ quan có chức năng liên quan. ⁵Tổ chức sắp xếp tinh gọn bộ máy nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý.

Trên đây là báo cáo của Sở Công Thương Gia Lai về tình hình công tác năm 2024 và xây dựng kế hoạch năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh (báo cáo);
- Đ/c Nguyễn Hữu Quế - PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- Các sở, ban, ngành;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Bình

